TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 178/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Võ Thanh L, sinh ngày 20/8/1991; Nơi cư trú: thôn T, xã T, tỉnh Gia Lai; số CCCD: 052091004407.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị S, sinh ngày 10/8/1997; Nơi thường trú: Thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai; Nơi ở hiện nay: thôn T, xã T, tỉnh Gia Lai; số CCCD: 052197004535.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Võ Thanh L và chị Nguyễn Thị S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Võ Thanh L và chị Nguyễn Thị S không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Nguyễn Võ Thanh L và chị Nguyễn Thị S thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Võ Thanh L tự nguyện chịu 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân, được trừ vào 300.000(ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002364 ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Còn hoàn trả cho anh Nguyễn Võ Thanh L số tiền 150.000(một trăm năm mươi nghìn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THA khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Tuy Phước Đông (ĐKKH số: 10, ngày 04/02/2021 tại UBND xã Phước Hòa cũ);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - GIA LAI

Nguyễn Thị Ái Phượng